



Tuần Báo Vô Vi

2 tháng 10 năm 2011

Số 49

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Người thất nghiệp có thể tu thiền Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí hay không ?
- 2) Người tu thiền cần phải thiền mấy giờ trong một ngày ?
- 3) Cao tăng ở nơi nào ?
- 4) Cuộc thế trên mặt đất đều thay đổi, từ sự thay đổi của tâm tư cho đến thiên cơ, có hữu ích gì cho nhân loại không ?
- 5) Bé nghĩ sao về tin đồn tận thế ?
- 6) Thế gian nam nữ đều có bệnh hết, tại sao ?
- 7) Tình thương là gì ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 28 tháng 2 năm 1993 1) Hỏi : Người thất nghiệp có thể tu thiền Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí hay không ? Đáp : Thưa, rất thích hợp cho người thất nghiệp có cơ hội tự giải nghiệp tâm, bằng phương pháp niệm Phật và hành pháp, rất dễ đạt được sự thanh nhẹ của nội tâm. Kệ: Siêng năng tu luyện tự khai tâm Thức giác bình tâm hiểu lý thâm Phát triển tâm linh quy một cội Thực hành chơn pháp thức giao tâm.	Ngày 1 tháng 3 năm 1993 2) Hỏi : Người tu thiền cần phải thiền mấy giờ trong một ngày ? Đáp : Thưa, người tu thiền cần thiền lâu tùy theo luồng điện rút thẳng từ trung tâm bộ đầu đi lên, bộ đầu nhẹ ngồi càng lâu, nếu ngồi cảm thấy nặng thì phải xả và đi qua đi lại rồi ngồi trở lại, nhiều lần như vậy nếu rảnh. Nếu vì sanh kế thì chỉ ngồi từ 11 giờ đêm trở đi tùy theo bộ đầu nặng hay nhẹ mà thiền, chứ không nên ép, cơ thể mệt nhọc có thể sanh ra bệnh mất ngủ, vì khối thần kinh chưa ổn định, cần Soi Hồn và Pháp Luân Thường Chuyển đứng đắn thì mới có kết quả tốt. Kệ: Thực hành chơn pháp phải siêng năng Giải quyết khó khăn tạo trí tăng Thanh tịnh bộ đầu không ý động Quy nguyên thanh nhẹ chuyển cao tăng.
Ngày 2 tháng 3 năm 1993 3) Hỏi : Cao tăng ở nơi nào ? Đáp : Thưa, cao tăng ở nơi trung tâm bộ đầu hòa hợp với điện giới, khai triển tới vô cùng tận, không bao giờ dao động bởi ngoại cảnh. Kệ: Trí tuệ thông minh tự thực hành Tâm minh trí sáng tiến thanh thanh Hành trình khai triển tùy duyên thức Khó khổ tự hành chuyển giới thanh.	Ngày 3 tháng 3 năm 1993 4) Hỏi : Cuộc thế trên mặt đất đều thay đổi, từ sự thay đổi của tâm tư cho đến thiên cơ, có hữu ích gì cho nhân loại không ? Đáp : Thưa, rất hữu ích, cuộc diện độc tài của nhân sanh bắt buộc phải thay đổi, không nhiều thì ít, vì chúng sanh không ai ưa thích không khí ngột ngạt cả. Qua cơ hội khó khăn sẽ đồng thức và đồng tiến hướng về lãnh vực hòa bình và xây dựng. Kệ: Địa cầu thay đổi lí ngươn sinh Mê tín dị đoan chẳng rõ mình Sanh diệt tiến trình quy một mối Cộng đồng vũ trụ lại càng minh.

Ngày 4 tháng 3 năm 1993

5) Hỏi : Bé nghĩ sao về tin đồn tận thế ?

Đáp : Thừa, lúc nào cũng có tận thế cả. Xác của loài người sẽ thay đổi theo định luật sanh, trụ, hoại, diệt rồi hồi sinh, phần hồn mới có cơ hội tiến hóa. Xác phải thay đổi nhưng hồn bất diệt, phù hợp với nguyên lý vô sanh, thực hành tu thiền và cảm thức được nguyên lý thì loài người mới thật sự chấp nhận sự tiến hóa của tâm linh. Tâm lúc nào cũng ổn định, dù tiến hóa đến bất cứ vị trí nào cũng yên vui, tâm thức thoát tục sẽ không bao giờ còn khổ nữa.

Kệ:

Vui hành thanh tịnh tiến càng xa
Chấp nhận an vui sống cảm hòa
Trí tuệ khai minh càng thấm thía
Bình tâm học hỏi thức chan hòa.

Ngày 5 tháng 3 năm 1993

6) Hỏi : Thế gian nam nữ đều có bệnh hết, tại sao ?

Đáp : Thừa, thế gian trần trược u minh, làm người mà không biết được mình là ai? Từ đâu đến đây và sẽ về đâu? Tức là đã mang một cái bệnh vô minh, hướng ngoại tạo thành một cái bệnh bất lương, sanh ra tập quán hại mình mà không hay, tạo cho được cơ sở vật chất, bỏ quên cơ sở tâm linh, tự bước vào lãnh vực mê chấp mà không hay, thần kinh bất ổn, tiền bạc và địa vị hành hạ tâm xác, triền miên sống trong khổ, tưởng lầm là đã đạt thành. Khổ! Khổ! Khổ! Cho đến lúc nhắm mắt ra đi với hai bàn tay không. Tâm linh không có, thiếu minh mẫn, mất tất cả vị trí thanh tịnh của phần hồn, đành chịu cuống cuống trong nghiệp chướng.

Kệ:

Thông minh vắng mất chẳng thông tường
Lục đạo luân hồi nhớ nhớ thương
Khổ cảnh bao vây tâm khó tiến
Hành thông tự đạt thức trăm đường.

Ngày 6 tháng 3 năm 1993

7) Hỏi : Tình thương là gì ?

Đáp : Thừa, tình thương căn bản của nó là từ thanh tịnh mà ra, càng thanh tịnh lại càng phát triển từ bi. Người tu thiền càng thiền lại càng quý yêu Trời Phật, hiểu rõ gốc gác của tình thương hơn. Nhiều khi giữa con người và con người đem lòng thương nhớ nhưng không biết tại sao?

Kệ:

Thương yêu nguyên lý nhiệm mầu
Khai triển tâm tự tiến sâu
Đạo đức hình thành tâm quy nhớ
Bình tâm học hỏi chẳng lo sầu.

Ngoại Cảnh Tham Sân (tiếp theo)

...
Thầy: Thấy chưa? Thì lúc đó nó mới đi tới, mà đi tới thanh thân rồi, nó thấy nó yêu đời là nó thấy nó nhờ công năng công phu nó đạt được sự sung sướng nhẹ nhàng, nó muốn cho tất cả mọi người được nhẹ nhàng. Nó muốn mọi người là nó cho nên nó thực hiện từ bi vì lẽ đó, thấy không? Chớ con người đầy đủ quyền năng và đầy đủ cơ hội tiến hóa. Cho nên nếu chúng ta làm người mà không biết làm người. Khô! Rồi trách cứ sự khổ rồi đi tự tử chết uống lăm. Đừng sao, không sao chừng nào ai giết mình chết thì họ phải thọ lãnh cái đó, cái nghiệp đó. Còn mình chỉ cứ việc hành tới đỏi chết cũng không sao nhưng mình làm một ngày phải làm điều tốt. Bởi vì mình thực thi cái nhiệm vụ sáng suốt của càn khôn vũ trụ phải làm tốt cho mọi người và giúp đỡ mọi người, không nên nghĩ chuyện tư kỷ và đối xử xấu với mọi người. Đó, thì tự nhiên một người làm mẹ rồi mong muốn mình được đến cái tâm tốt đối với mọi người cũng như mình đã thương yêu tất cả con em của mình, thấy không? Thì mình phải thực thi sao cho tốt hơn để mọi người được dễ dãi hơn và mình kính mến mọi người như mọi người sẽ kính mến mình.

Bạn đạo: Thưa ông Tám bên thế giới bên kia đó có những nghịch cảnh...

Thầy: Đời đời hạnh phúc chứ gì nữa nhưng mà tại sao bây giờ cãi hai ba cái thì cái đầu óc nó lộn đi đầu mất hết, thấy không? Mình cãi nhau thì nó mất thú vị hết rồi, tại sao? Vì tới ngày giờ đó nó muốn dứt bỏ để nó đi nhưng mà nó tìm một cách khác, luôn luôn nó phải tìm một cái khác, bởi vì vay trả mà. Chúng ta tới đây vay trả rõ ràng, không có người nào không có thấy rõ là mình đang trả nợ, có con mình đang trả nợ.

Cho nên tôi đã nói một cái lý thuyết chơi cho các bạn nghe rằng: Cái ông kia ông nuôi hai người ở như tôi đã thường nói. Mà một người ở kia nói mượn ông 100 lạng thì người kia mượn 50 lạng. Thì người mượn 50 lạng, nó ra nó ngồi, nó nói ông cả ngày ông bắt tôi nhổ ba cây cỏ làm hoài ăn hai bữa cơm, rồi chừng nào tôi mới trả được 50 lạng cho ông. Rồi nó nghĩ nó khóc, nó thấy nó khổ cực quá không biết chừng nào mới thanh toán được. Nó mới ra nó khóc lóc với ông chủ, nó nói: Dạ thưa ông,

thôi ông cho con được tự do đi để kiếp sau con làm trâu làm ngựa, con trả lại ông. À! Rồi ông hỏi chứ mày làm trâu làm ngựa làm sao trả được 50 lạng, mày cắt nghĩa cái lý do mày trả tao nghe coi. Thì ông kia ông nói nghĩa là: Dạ thưa ông, ông nuôi con năm chục phần trăm mà con phải làm năm chục phần trăm, con phải làm thì con mới ăn, mới trả cho ông được thì con trả hết kiếp con trâu con ngựa là con trả hết nợ cho ông rồi. Ông nghe có lý nói mày phải nhớ tao trả tự do mày, mày phải nhớ. Rồi thằng kia nó nói tao xin được tự do rồi, nói cho thằng kia nghe. Thằng kia nó nói tao cũng lên tao xin. Tao cũng có cái giải pháp cắt nghĩa cho ông nghe rằng tao sẽ trả hết nợ cho ông. Thì lên nó cũng khóc lóc, ông nói nhà tao đã thiếu người dùng mà mày còn lên khóc lóc cái gì đó nữa, nói thằng kia nó xin kiếp sau nó trả cho ông thì bây giờ con cũng xin kiếp sau con trả cho ông, mà con nói ra xin ông đừng có giận. Thì ông thấy nó cũng khóc tội nghiệp, ông nói thôi không giận đâu, thì con cứ nói đi. Nói bây giờ con thiếu ông 100 lạng kiếp sau con xin thề với Trời đất con làm cha ông. Mày thiếu tiền tao mà mày làm cha tao. Nói dạ thưa ông: Khi mà ông ra đời con lo một trăm phần trăm, tới lúc ông cưới vợ đi nữa con cũng lo cho cháu ông nữa, trả luôn tiền lời, (thầy cười) thấy không? Đó thì phận sự làm cha là trả nợ rõ ràng một trăm phần trăm, ông đau bụng con cũng không chịu, mà ông bị muỗi cắn con cũng không chịu, rồi lớn con còn cưới vợ cho ông, cháu nó tới con phải bánh quà cho cháu thì con trả luôn tiền lời không? Thằng kia nó trả có năm chục phần trăm thôi, nó ít hơn, con trả nhiều hơn. Ông nghe có lý thả nó về luôn. (thầy cười)

Bây giờ, chúng ta ở trong này cũng nằm ở trong định luật vay trả mà thôi. Cái duyên nghiệp cũng nằm trong định luật vay trả mà thôi. Người chưa tu, chưa quân bình được tư tưởng đó thì nhiều khi nó thấy nó yêu người này và nó không thích người kia, cái nợ của nó phải trả. Nó thấy nó yêu cái anh đó tha thiết, không có anh đó tôi không có ăn được, không ngủ được, và không có cô đó thì tôi không ăn được và không ngủ được, tôi có thể nhảy xuống sông tôi tự tử chết, thấy chưa? Cái nợ nó phải trả, tiền kiếp nó hứa với nhau nó phải trả và phải cho nó

trả, rồi một thời gian nào đó trả hết nợ rồi thôi, nó cũng phải xa hà. Hồi đó, ông nói bà không nghe mà bà nói ông cũng chẳng nghe, cái đó nó lệch lạc rồi, nó xong rồi, nó dứt rồi.

Cho nên, người tu về đạo nó khác, nó quân bình tư tưởng rồi thì thấy ai cũng vậy, nó thấy nợ còn nhiều hơn người tầm thường. Người tầm thường nó chuyển tới một phần đó thôi còn người tu nó thấy nợ cả càn khôn vũ trụ. Nó phải trả cho tất cả nhơn loại vạn linh. Cho nên, còn thì giờ ăn một chén cơm nó phải xứng đáng trong cái chén cơm nó ăn, và nó sẽ giải thích cho người ta biết để người ta tự giải thoát thì người tu nợ nhiều hơn người chưa tu, mà cái nợ người tu đó nó phải trả rất nhiều mà trả nhiều chừng nào nó được sáng suốt chừng nấy. Còn người đời trả có một phần, chỉ sáng suốt một phần thôi, người đạo trả nhiều lắm và sẽ được sáng suốt đời đời.

Đó, như bây giờ tôi ở đây tôi nói tôi thiếu nợ các bạn quá nhiều. Tôi không có đi rủ các bạn mà các bạn cứ tới đây đòi nợ tôi hoài, tôi có ông Tám thấy tôi vui, tôi có ông Tám thấy tôi cũng như là ông Tám, tôi có ông Tám, tôi thấy tôi có tình thương đối với gia đình, tôi có ông Tám tôi thấy tất cả mọi người đều là tôi, thấy không? Nhưng mà ông Tám phải trả cái điều đó, ông Tám phải tu thiệt nhiều để ông Tám giải thích ngay trong tâm tư của các bạn và để hiểu ngay tâm tư các bạn để các bạn tự dẫn dắt các bạn thì cái trả về phần ông Tám trả là ông Tám mắc nợ càn khôn vũ trụ; về thanh điền thì ông Tám phải trả bằng thanh điền. Mà mỗi đêm ông Tám cũng hực hực đi làm ăn, đi kiếm thanh điền về rồi bây giờ phải trả lại cho mọi người, thấy không?

Đó, cho nên người tu chúng ta còn phải làm việc nhiều hơn thế nữa, làm việc cả càn khôn vũ trụ, đem cái tâm tư thanh suốt cho mọi người để mọi người tự nhận định sự sáng suốt và thương yêu nhau, gần gũi nhau tinh thần xây dựng cõi mở và tiến tới đời đời của phần hồn sáng suốt. Nhưng mà người trả đó là người truyền pháp phải sáng suốt hơn mới là chuyển được, cho nên phải tu nhiều hơn. Còn nếu tôi làm biếng tôi đâu có được cái này, tôi phải siêng năng hơn, tôi phải tinh tấn hơn, tôi phải nghiên cứu nhiều hơn, tôi phải thực hành nhiều hơn, thấy không? Đó, rồi cái sự sáng suốt đó là cái tình thương của các bạn. Mọi người chúng ta ai cũng có sự êm dịu trong nội tâm đó là tình thương. Mà thanh điền nó kêu gọi tâm hồn rung động sự êm dịu của các bạn mọi người được hưởng như ta đã và đang hưởng, thấy không? Thì cái tình thương cao quý,

tình thương đạo đức đời đời đó không có gì có thể cắt đứt được. Bởi vì mọi người đều có, con thú cũng có mà, nó biết thương yêu nhau nó biết làm tổ nuôi con nó, thấy chưa? Nó biết diu dắt con nó trong lúc thơ ấu thì chúng ta cũng vậy, chúng ta người đạo thì phải diu dắt người mới tu. Cho nên các bạn tới đây với tôi nhưng mà tôi phải tới với các bạn trong thâm đêm, nhưng mà mấy ai đã hiểu được, bởi vì người chưa được thanh nhẹ thì sự cực khổ đó tôi không có so tính với các bạn nhưng mà tôi vẫn làm. Tôi vẫn thấy tôi sung sướng và tôi thấy tôi càng sáng suốt hơn, nhiệm vụ tôi làm nhiều chừng nào tôi cởi mở chừng nấy. Tôi làm nhiều chừng nào tôi thấy con người tôi thông suốt chừng nấy và tôi thấy mọi người sẽ từ từ được chuyển an tâm hơn, thấy không? Là do sự công phu, sự cương quyết công phu hành đạo của tôi, tôi mới có được ngày nay. Còn nếu tôi lười biếng bê tha thì chắc là tôi ngồi ghế này chắc run hồi nãy giờ, không nói chuyện được, thấy không? Cái sự chân chánh giữa thân nhân của các bạn đang chiếu tới tôi là phải đòi hỏi sự tinh tấn của tôi. Nếu các bạn đang chiếu đến tôi mà các bạn đâu có mong muốn tôi trở nên một người trần trụi dơ dáy, thấy chưa? Muốn tôi có một sự thanh suốt để cho các bạn hưởng và các bạn tiến gần tới tôi nhiều hơn, thấy không? Cho nên người đạo phải mắc nợ nhiều hơn là lý do đó và phải trả nhiều hơn thì mới kêu là đóng góp cho càn khôn vũ trụ. Sáng suốt rồi, hiểu sự sai lầm và hiểu được cái nguyên năng của tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ô, dục và hiểu rõ chơn lý của tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ô, dục là người tự giác. Đúng! Huệ năng nói đúng. Đó, mình tự giác rồi là một vị Phật, con người hiểu được sai lầm mình tâm kiến tánh nó vậy.

Còn xuất vía, xuất hồn chưa phải đạt pháp đầu, không phải đạt pháp đầu. Xuất vía, xuất hồn là đi phần nhẹ xuất ra vậy thôi nhưng mà coi nó đi ở giới nào hạ, trung, thượng ba giới. Rồi tu một thời gian mới dìm trở lại bên trong kêu bằng đi tới minh tâm kiến tánh, rồi hiểu cái chơn lý, hiểu cái tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ô, dục là gì? Tại sao chúng ta mọi người phải mang cái đó? Mà chúng ta ở trong cái lầm than là vì tham. Tham mà không biết tham, sân mà không biết sân, si không biết si, dục không biết dục, dục về tư kỷ thì không được mà tham vì tư kỷ cũng không xong, tham cho càn khôn vũ trụ, tham cho muôn loài vạn vật, chúng ta là tiến bộ. Sân đặt bàn đạp cho tất cả mọi người tiến hóa đó mới là đúng sân.

Đó, cho nên mọi người không hiểu tham mà chỉ tham cái eo hẹp thành ra tự mình phỉnh mình, tự mình hù nhát mình đó thôi, rồi tham sanh quý tử không biết cái quyền năng căn cội của ta mà đâm ra lộn xộn là vì vậy.

Giải thoát là tiến hóa tới vô cùng tận đều có mặt phải và trái mới là giải thoát.

Muốn cái thai cho tốt thì niệm Nam Mô A Di Đà Phật là đem sự sáng suốt chú ý chuyển vô trong thai thì sau này đứa bé nó tốt lắm và nó không có gây gổ ở gia đình không có bị khóc lóc.

Mong sao chúng ta được tiến hóa lên cái trình độ đó để hưởng đời đời chỉ có bao nhiêu đó thôi, thấy không? Không có cái gì lợi dụng. Nếu các bạn nghe sai và làm sai về đời thì các bạn sẽ bị lợi dụng, hiểu chưa? Đẳng này không chịu sự lợi dụng, không chịu sự mê tín, không chịu sự chấp mà chịu tình thương và đạo đức.

Nhồi quả trong đau khổ, trong buồn bực đi tới hết lối thoát, đi tới vô cùng tận của sự đau khổ rồi thì chúng ta mới bước trong môi trường tiến hóa trở về căn bản của phần hồn.

Cho nên những người đau khổ luôn luôn thích tu về Phật và hướng về Phật, về mọi sự thanh tịnh để tiến tới giải thoát. Mà mình có tâm từ bi để độ cho cửu huyền thất tổ thì mình phải nắm pháp đó để tu thêm, càng tu càng thanh càng nhẹ càng độ được nhiều nơi và nhiều giới. Cho nên con người khổ ở thế gian, khi chúng ta ý thức chúng ta xuống thế gian đây là để học hỏi và để tiến hóa. Mà chúng ta được nhồi quả trả nghiệp mau lẹ hơn thì phần hồn chúng ta sẽ được tiến hóa nhanh nhẹ hơn. Rồi giữ cái pháp để tu thì chúng ta sẽ được hưởng cái phước triền miên hơn. Cho nên, cái người đau khổ là môi trường tiến hóa của phần hồn. Mà có cơ hội nghe được cái âm thanh rung động con tim để mình tự ý thức với mình và trở về căn bản vô cùng tận để tu trong triền miên thanh tịnh thì mọi người phải cố gắng tự hành mới được.

Cho nên, khi mà ý thức được rồi ta tu nó rất dễ. Chúng ta thấy chúng ta vô cùng tận chưa? Hồi nào chúng ta là con gái sung sướng, nay có chồng bị khắc khe bị đủ thứ nhưng mà chúng ta vẫn qua đề ngày ngộ được đạo pháp, thấy chúng ta vô cùng tận chưa? Đi tới một chương trình khó khăn hết sức nhưng mà chúng ta cũng ngộ được từ bi và đạo

pháp thì từ đây đi chúng ta sẽ thực hiện từ bi và chuyển pháp cho mọi người hồi cái vinh dự nào hay hơn.

Cho nên, tôi khuyên nên cố gắng tu đi và giữ pháp này để tu và độ cho tất cả những người thân. Tu nhiều chừng nào thì sự liên quan đó sẽ được tăng trưởng và thăng hoa tốt đẹp hơn và cõi mở hơn, sáng suốt hơn. Hồi: sự liên quan của chúng ta không bao giờ dứt, sự liên quan của mọi người hiện tại là liên quan của càn khôn vũ trụ. Mà mọi người ý thức được sự sáng suốt và ý thức rõ cái siêu nhiên mà tôi đã giải thích hồi nãy ở trong băng thì sự siêu nhiên đó mọi người đều có chứ không phải nơi ông sư có mà nơi ông Phật có, mà chính con người chịu hành mới có. Cho nên, các bạn có cơ duyên rất lành được gặp người thể gian chịu thực hành và đem lại sự thật cho các bạn và các bạn sẽ thấy các bạn trở về một vị Phật tự giác không có khó khăn. Bởi vì sao? Chúng ta không thấy thì chúng ta mới động mà ta thấy rồi thì chúng ta đâu có động. Như lá thư nói hồi nãy đây bạn muốn cầu xin cho ông nội nhưng mà không thấy ông nội là có ai cầu xin cho mình rồi mình cũng động, mình thực thi đi, mình tu đi để mình gặp ông nội và giải thoát cho ông nội thì chúng ta mới hết động. Nhưng mà các bạn từ trong động mà ra, đi trong động mà đạt tới cái tịnh, ở trong tâm tối mà tìm được cái ánh sáng. Cái đó mới là đời đời của các bạn. Còn nếu mà người khác đưa tay dắt các bạn đi rồi các bạn không chịu đi các bạn vẫn ở lại mãi mãi. Cho nên có ảnh hưởng rất tốt và Trời đất đã sắp đặt những cơ duyên nhồi quả cho mọi người để mọi người tiến hóa và ý thức mình và thấy rõ mình là vô cùng tận, thấy rõ mình tự hào sẽ đi tới mãi mãi đời đời không bị tiêu diệt, đó nói về phần hồn. Cho nên phần hồn căn bản của cửu huyền thất tổ của chúng ta cũng như chúng ta nhưng mà mê muội hay là sáng suốt đó thôi. Nếu chúng ta sáng suốt thì chúng ta có thể gọi tư tưởng lành đến những phần hồn đó còn hơn nhờ người khác cầu nguyện hay là người khác có khả năng đem đi nữa mình cũng không thấy, trong đó mình vẫn vọng động. Tôi khuyên các bạn muốn làm điều đó nên thực hành tu để tự đạt kết quả tốt, nhiên hậu đóng góp cho đời lẫn đạo. Vay pháp trả pháp, giúp cho mọi người họ tự thức giác, tự thấy hơn là mình đi làm thầy thiên hạ.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Sài gòn ngày 26/03/1978)

BÌNH AN TRONG KHỔ CẢNH

*Đi trong cảnh khổ
Tánh trần nát tan
Vô danh Phật Tắm
Tâm vẫn sống an.*

Các bạn hãy bình giảng câu kệ trên của Đức Thầy và cho biết ý nghĩa của nó muốn nêu lên điều gì để chúng ta cùng học hỏi.

Một hành giả tu theo pháp môn Tịnh Độ nếu tâm hồn không tưởng nhớ thường xuyên đến một vị Phật nào đó để trì tâm khẩn niệm, thì khó lòng về với xứ Tịnh Độ của Ngài. Một người tu thiền nếu dứt bỏ sự vẩn vương trong tâm tư để tâm hồn trong lắng, khi không còn một ý niệm nào phát sanh dù đó là tư tưởng văng sanh về Tây Phương Cực Lạc thì mới gọi là tâm vô nhứt vật hay tâm an lạc thanh tịnh.

Khổ là thước đo trình độ nội tâm của mình trước ngoại cảnh, khi ta sanh ra đời với tiếng khóc nghẹn ngào là biết rằng nỗi khổ đã đi kèm với ta như một người bạn đồng hành không thể thiếu trong suốt đoạn đường trần.

Rồi một ngày nào tâm hồn mình tan tác hết, đời đã lấy đi biết bao nhiêu ước vọng của mình, chỉ chừa lại niềm đau và tủi nhục, lúc đó mới phát hiện ra rằng cuộc đời vốn dĩ là một đoạn trường oan nghiệp luân hồi vay trả, cái gọi là gia đình hay ngay cả thân xác của ta cũng xuất thân từ một rừng duyên

ngiệp, may mắn cho những ai hiểu được như thế và tìm con đường giải thoát.

Thoát là nói lên sự giải thoát của linh hồn trước sự cám dỗ trói buộc của thất tình lục dục, mà hiển thị của nó là công danh sự nghiệp và tình yêu ở ngoài xã hội, và cái phiền não của gia cang; khi thoát được những phức tạp như thế là lúc ta cũng thoát khỏi những danh thom là Phật là Tiên, do người đời ca tụng cho mình. Sự an lạc thật sự trở về trên đôi mắt long lanh hồn nhiên của hành giả, cái nhìn trong lúc này không chút dấy động lên một ý niệm nào mặc dù chuyện cuộc đời vẫn đang diễn ra vây quanh thân tâm thử thách, một tâm hồn như thế đó lồng trong một cái nhìn giác ngộ xuyên suốt cuộc sống ở thế gian mà không chút vương bận, đó còn gọi là cái nhìn của chơn ngã.

Thôi thì tất cả những chuyển biến xảy ra cho chúng ta đều đã được lập trình theo thiên ý, mà cội rễ phát sinh của nó là duyên nghiệp, đối với mình sự an lạc vẫn còn ở một nơi nào đó xa xôi vời vợi chẳng bao giờ tới được, cái hiện có là đang giữ đây một pháp môn thiền định thì cứ mượn nó làm chiếc gậy để đứng lên sau bảy lần gục ngã và bước lên trên nẻo đường Thiền Vô Vi còn lại là quý lắm rồi.

*Thường xuyên qua nẻo ta bà
Xuôi về bến giác Phật Đà Nam Mô
Thế gian đầy những nắm mờ
Dòng đời có nẻo Hư Vô ta về.*

TG: TSP



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 17 tháng 3 năm 1973

Duyên kiếp đão đầu tạo khí sinh
Chơn tâm bất nhứt khổ thân tình
Minh minh yếu yếu hồn nan tiến
Khắc phục tự tin giải sắc tình

Thế gian tạp cảnh sanh linh
Nơi nào cũng có chơn tình dựng xây
Bên ngoài di chuyển hằng ngày
Bên trong thức giấc giải khuây nội tình
Tập trung chơn điển thanh linh
Minh tâm kiến tánh sửa mình tự tu
Tu cho thoát khỏi mê mù
Đích thân chứng kiến cảnh tù nơi nơi
Hồn thời giam hãm chẳng rời
Ngày đêm lận đận theo đời chuyển luân
Khổ thông minh tánh quây quần
Chạy theo diêu động tham sân suốt đời
Bất minh thiên ý thoát lời
Bất chân lường gạt tạo đời khổ tâm
Tu hành gắng luyện gắng tâm
Sai nơi khởi điểm tạo lầm tạo sai
Mấy ai đã đạt đại tài?
Mấy ai đã biết thân ngài Vô Vi?
Làm sao tự sửa hợp thì?
Chơn tình tự vượt những gì tham sân
Hành thâm thanh trước tự phân
Xa gần hợp nhứt mỗi tầng đều minh
Lý lời phân cảnh tạm tình
Gắng tu khắc phục tự mình chuyển hình.

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiền

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Ba Mươi

ĐẠO ĐỆ NGŨ ĐIỆN THẨM

VỌNG HƯƠNG ĐÀI GẶP GỠ SÂM LA VƯƠNG

Dương Tiễn Tiên Sư
Giáng ngày 13 tháng 4 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Địa phủ tâm u quá ngũ quan
Trước thư khuyến hóa độ minh ngoan
Đào chi chấn khởi tà ma phục
Cảnh thế chung thanh hướng cứu hoàn.*

Dịch

Năm cửa âm ty vượt tối tăm
Khuyên răn viết sách độ ngu đần
Cảnh đào vung phát tà ma sợ
Chuông vọng khắp Trời gọi thế gian.

Tiên Sư: Hôm nay vì Tế Phật bận việc, không thể dẫn Dương Sinh dạo âm phủ được. Ta phụng chỉ đức Ngọc Đế đặc biệt xuống Thánh Hiền Đường để hướng dẫn Dương Sinh dạo thăm âm phủ. Vì thời giờ đã trễ, chúng ta chuẩn bị khởi hành.

Dương Sinh: Bạch ân sư, bữa nay thầy đích thân dẫn đường, đội ơn thầy nhiều lắm, nhưng thầy lại mang theo con chó để làm chi vậy? Những lần trước ân sư Tế Phật đưa con đi thì đều ngồi tòa sen, không rõ hôm nay thầy dùng phương tiện di chuyển gì để đưa con đi.

Tiên Sư: Tế Phật có đài sen còn ta không có, là vì Tiên và Phật có những pháp thuật khác nhau. Hôm nay mình cỡi con chó này.

Dương Sinh: Chó chạy chậm lắm, trông nó lại hung dữ quá chừng, người ta tới gần sợ hết hồn, bị nó cắn hằn là nát mình nát mẩy.

Tiên Sư: Đây không phải là con chó phàm trần mà là chó Trời, là sức mạnh của chân ta. Đạo hạnh của nó không nhỏ, lẽ nào nó lại cắn con.

Dương Sinh: Bởi lẽ chó chạy quá chậm, sợ ảnh hưởng đến cuộc hành trình.

Tiên Sư: Dương Sinh cứ yên tâm, bốn chân của chó Trời nhanh như bốn bánh xe hơi ở cõi hồng trần vậy, tốc độ của nó còn lẹ hơn ngồi đài sen nữa.

Dương Sinh: Con đã chuẩn bị kỹ càng, thầy ngồi phía trước xin hết sức cẩn thận, kéo không con rớt xuống thì khổ lắm.

Tiên Sư: Con nhắm hai mắt lại, không gặp tai họa đâu, cứ yên tâm.

Dương Sinh: Chẳng hiểu cuộc hành trình bữa nay tới đâu?

Tiên Sư: Hôm nay tới thăm Đệ Ngũ Điện ở âm phủ. Chớ hỏi nữa, thời giờ đã trễ, chúng ta khởi hành... Đã tới nơi, xuống mau.

Tiên Sư: Tiên Phật cùng một nhà, cũng như người trên đời mua hai chiếc xe cùng là xe máy, nhưng nhãn hiệu khác nhau, đều tự cho là phẩm chất thượng hạng, không rõ trong ruột mới vội quyết định hơn thua. Lòng người giống như động cơ máy nổ, động cơ nếu như tốt lành hẳn giúp lòng người bình thản, chạy trên đường lớn hẳn sẽ không gặp trở ngại.

Dương Sinh: Thầy nói rất có lý. Đám đông phía trước đang chen chúc tiến lên đài. Các nam nữ tội hồn đang bị âm binh áp giải tới, có một số không bị

sai áp, vẻ mặt tươi cười hơn hở. Không rõ đây là chốn nào?

Tiên Sư: Đây là Đài Trông Quê (*Vọng Hương Đài*). Những tội hồn tới địa ngục bị giải qua Đệ Ngũ Điện, để lòng nghĩ tới Đài Trông Quê sẽ nhìn thấy con cháu ở dương gian. Họ không cảm nổi nước mắt nên khóc than không dứt. Những hồn không bị thụ hình cũng đến đài nhìn về quê hương để xem con cháu ra sao?

Dương Sinh: Phía trước có một số người ngựa khí thế oai nghiêm, không rõ là thánh thần nào?

Tiên Sư: Ngũ Điện Sâm La Vương và Điện nội văn võ bá quan đã xuống thêm để nghinh tiếp chúng ta, mau tới vái chào ra mắt.

Dương Sinh: Tôi là Dương Sinh, môn đệ của Thánh Đế tại Thánh Hiền Đường thuộc Đài Trung phụng chỉ viết Địa Ngục Du Ký để làm sách khuyên đời. Bữa nay do Dương Tiễn Tiên Sư hướng dẫn xuống âm ty, đến Đệ Ngũ Điện kính thỉnh Sâm La Vương giúp đỡ phương tiện để việc soạn sách được hoàn tất thuận lợi.

Diêm Vương: Công đức của Thánh Hiền Đường thật là cao dày, mở nhà truyền giáo, viết sách dạy đạo cảm hoá được rất nhiều người. Ta hiện cai quản Đệ Ngũ Điện, rất nhiều vong hồn tại thế đã từng đọc sách của quý Thánh Hiền Đường, đã in kinh sách để ấn tống cho nên tội lỗi đã giảm bớt nhiều, vì Thánh Hiền Đường đã tích lũy nhiều âm công nên tôi đã phê cho họ sớm được siêu sinh hoặc căn cứ vào công lao mà chứng đạo cho họ.

Dương Sinh: Đa tạ sự chiếu cố của Diêm Vương, chỉ có tự tạo công đức mới được ngài khoan thứ.

Diêm Vương: Miễn lễ, hãy đứng lên. Nhị Lang Thần Quân cùng Dương Sinh hãy theo tôi vào điện nghỉ ngơi.

Tiên Sư: Vì không thể kéo dài thời giờ, xin khất để lần khác. Bữa nay tôi xin dẫn Dương Sinh lên Đài Trông Quê xem xét.

Diêm Vương: Muốn như vậy thì cũng được, để tôi đưa hai vị lên Đài Trông Quê.

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương đã dẫn đường.

Diêm Vương: Phạm những tội hồn đi tới Ngũ Điện đều phải qua Đài Trông Quê để nhìn lại con cháu ở dương gian. Nhưng đại đa số các vong hồn đều rất si tình cho nên đều quyến luyến con cháu cùng cảnh thế gian. Dù có tội hay không có tội đều được tới đó nhìn một lần.

Dương Sinh: Nỗi lòng của con người quả là khó nguôi khuây. Phía trước âm binh lại áp giải tới một

ông lão. Lúc ông ta nhìn đài này lệ đổ như mưa, không hiểu tại sao ông ta lại khóc lóc thảm thương?

Diêm Vương: Vì lúc sinh tiền ông lão này phạm ác nghiệp, cho nên sau khi chết phải tới âm phủ thụ hình, đến nay hạn thụ hình vừa mãn, tới đây để nhìn lại con cháu, nhưng con cháu không hề thương cảm. Ông thấy kẻ thì ngồi xem truyền hình ở sảnh đường, kẻ thì nằm ở trong phòng, không một đứa nào nghĩ tới cha ông cả. Nghĩ lại lúc còn sống phải vất vả vì con cháu nên ông cảm thấy rất đau lòng.

Tiên Sư: Lúc còn sống đã không chăm lo tu đạo, lúc chết còn mong con cháu khẩn cầu siêu độ cho thì thật là khó khăn. Con cháu căn bản đã không tin có thần thánh cùng nhân quả thì làm sao chúng có thể tin nổi sự cầu siêu cho người quá cố. Cho nên hồn đến âm phủ giờ đây mới hối không kịp. Nếu còn đủ tinh khí thần mà chịu làm những việc thiện đức thì đây chính là lo bảo hiểm về sau.

Dương Sinh: Tại sao trên Đài Trông Quê tôi chỉ thấy trắng xóa, không một hình ảnh nào khác hiện ra cả?

Tiên Sư: Mắt người là mắt thịt. Tuy Tể Phạt trước kia đã từng đưa người đi tắm ao Thanh Tâm, nhưng bởi đã lâu cho nên bụi trần lại phủ đầy. Do đó mắt tục nhìn Đài Trông Quê mới chẳng thấy gì. Đó là một cơ quan ảo diệu biến hoá vô cùng.

Diêm Vương: Nơi dương thế bụi trần quá nhiều nên hai mắt biến thành mắt cát, do đó nhìn vật không rõ. Văn Phán Quan hãy mau đem nước Tỉnh Thủy cho Dương Thiện Sinh rửa mắt.

Văn Phán Quan: Tuân lệnh. Đã mang nước Tỉnh Thủy tới, xin Chúa Công định liệu.

Minh Vương: Đưa đây cho ta. Dương Thiện Sinh hãy mở lớn hai mắt ra rồi dùng nước Tỉnh Thủy này mà rửa mắt cho sạch...

Dương Sinh: Đa tạ Minh Vương đã ban cho nước Tỉnh Thủy, quả nhiên hai mắt trong sáng vô cùng.

Minh Vương: Bây giờ Dương Thiện Sinh hãy nhìn lại Đài Trông Quê xem.

Dương Sinh: A, thật là hay quá, mọi hình ảnh tại Thánh Hiền Đường lần lượt hiện trên đài, mắt nhìn thấy rõ mồn một. Môn đệ ngồi hai bên kiên trì thành tâm hộ giá, thân thể tôi đang ngồi trước sa bàn giữa chính điện. Ngọc Hư đồng tử diu thân tôi chân bút tại sa bàn mà chép lệ. Những thư ký của Thánh Hiền Đường cũng chực sẵn hai bên ghi chép. Sư huynh Sa Sinh Lâm cũng đang đọc, chữ hiện ra như trên màn ảnh vậy.

Diêm Vương: Đài Trông Quê ảo diệu không thể hình dung được, tại Thánh Hiền Đường có Ngọc Hư

đồng tử dùng pháp nhãn chân truyền giúp nhục thể Dương Sinh, cho nên khi Dương Sinh nhìn thấy sự việc gì ở cõi âm này thì sự nhìn thấy đó được hiện rõ lên sa bàn. Và Ngọc Hư đồng tử với hai mắt giống như ở Đài Trông Quê, đủ tuệ quang của âm dương phát ra nên đã nhìn thấu được vậy.

Dương Sinh: Thiên địa tạo hoá không thể nghĩ bàn, phía trước lại có một vong hồn, hồn này không bị áp giải, âm binh chỉ dẫn đường thôi. Và không hiểu tại sao họ lại vui tươi hơn hờ dền như vậy.

Diêm Vương: Người này khi còn sống tâm tính lương thiện, lại nhập thánh môn tu đạo nhưng công quả không được lớn. Và vì mới chết nên nhìn thấy con cháu đang khấn khứa trước bài vị, lòng hiếu thảo của con cháu rất là mãnh liệt cho nên người này nhìn thấy thật rõ ràng. Tuy công đức không lớn nhưng tự biết là sinh tử không thể thoát được, vì không buồn thảm cho nên sẽ được vào tu luyện ở Sở Tu Thiện, sau này hy vọng được làm thần.

Dương Sinh: Tôi có một điều xin hỏi Minh Vương, tại sao vong hồn mỗi khi tới Đài Trông Quê lại lập tức thấy ngay hình ảnh dương gian còn tôi thì lại chẳng thấy?

Diêm Vương: Bởi người còn là người trần, nên tính linh còn liên quan với nhục thể, dương khí chưa hết, cho nên không thể nhìn được toàn bộ cơ quan âm ty. Còn các vong hồn vì nhục thể đã chết, âm dương cách biệt, phương thức sinh hoạt cải biến cho nên vào cõi âm mà thấy được cõi dương. Tính linh ở cõi âm biến hoá muôn mặt, còn tính linh ở cõi trần thì không thể làm như vậy được.

Tiên Sư: Thời giờ đã trễ, đa tạ Ngũ Điện Sâm La Vương cùng các quan viên, thầy trò chúng tôi xin phép chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Cảm tạ Minh Vương cùng các Tiên Quan đã giúp đỡ chúng tôi phương tiện, giờ đây chúng tôi phải trở lại Thánh Hiền Đường. Ngày khác xin tới thụ giáo thêm.

Minh Vương: Tướng Quân cùng quan viên hàng ngũ chỉnh tề để tiễn chân.

Tiên Sư: Dương Sinh mau xuống đài.

Dương Sinh: Dạ dạ. Không biết tại sao giữa hai chân mày nơi trán thầy lại có thêm một con mắt và có tác dụng gì không?

Tiên Sư: Ta có thêm một mắt và mắt đó là mắt Trời (thiên nhãn) tam tài hiệp nhất, nhật nguyệt tinh cùng chiếu, công lực rất lớn, chuyên bắt những yêu ma quỷ quái ở cõi phàm. Bọn chúng nếu thấy ta thì hồn bay phách tán.

Dương Sinh: Lợi hại tới mức đó thì thật quả đúng là mắt nhìn thấu muôn lòng.

Tiên Sư: Nhà người không được nhìn lên, kẻ có nhãn quang, ngẩng cao đầu, luôn luôn nhìn thân mình ở trên, kẻ lòng dạ xấu xa ác độc đâu dám làm như vậy.

Dương Sinh: Mới gặp mặt thầy, có mắt mà chẳng nhìn thấy núi Thái Sơn, con hí ha hí hửng, chẳng quái gỡ lắm sao!

Tiên Sư: Không quái gỡ, không quái gỡ. Mau cưỡi chó Trời, chuẩn bị trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Con đã sẵn sàng, mời thầy đi...

Tiên Sư: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đi, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

